

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH

Số: 41/2021/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. H, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2021/TLST- DS ngày 7 tháng 12 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959

Trú tại: Số nhà 335, đường Phùng Hưng, tổ 01, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961

Trú tại: Số nhà 85, phố La Văn Cầu, Tổ 05, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Nguyễn Thị X 32.000.000đ tiền gốc và 24.000.000đ tiền lãi. Tổng cả gốc và lãi bà Nguyễn

Thị T phải trả cho bà Nguyễn Thị X là 56.000.000đ (năm mươi sáu triệu đồng)

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án không thanh toán khoản tiền trên, thì còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.400.000đ.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị X 800.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001183 ngày 07/12/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thành Niên